

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG
THÁI BÌNH
Số: 01 /TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 18 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2023
V/v Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2023

Kính thưa Đại hội!

Theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty cổ phần Xi măng Thái Bình, các báo cáo tài chính giữa niên độ và hàng năm của Công ty phải được soát xét, kiểm toán bởi một Công ty Kiểm toán được Bộ Tài chính chấp thuận.

Hội đồng quản trị đề nghị các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán phải đáp ứng yêu cầu: là một đơn vị kiểm toán tin cậy, với mức phí dịch vụ hợp lý, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các doanh nghiệp niêm yết.

Căn cứ vào quy định của pháp luật và tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán nêu trên, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xi măng Thái Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thực tế, lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán dưới đây để thực hiện việc soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2023:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.
2. Công ty TNHH hãng kiểm toán CPA Việt Nam
3. Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY
4. Công ty TNHH Kiểm toán Mỹ
5. Công ty TNHH Kiểm toán VACO

Hội đồng Quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng Kính trình!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông năm 2023,
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

BÙI THỊ NGUYỄN HẠNH

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG THÁI BÌNH**

Số : 02/ TTr- HĐQT

“V/v thù lao HĐQT và BKS”

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 18 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

Chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022

Căn cứ vào tổng mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2022 thông qua, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã thống nhất chi trả thù lao cho các thành viên năm 2022 như sau:

- Tổng thù lao của 5 thành viên HĐQT và thư ký HĐQT: 132.119.400đ
- Tổng thù lao 3 thành viên BKS: 37.648.800 đ

Tổng cộng: 169.768.200 đ

Bằng chữ: Một trăm sáu mươi chín triệu bảy trăm sáu mươi tám ngàn hai trăm đồng.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 như trình bày trên đây.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



BÙI THỊ NGUYỄN HẠNH

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG THÁI BÌNH**

Số : 03/ TTr - HĐQT

“Tờ trình v/v trả thù lao HĐQT
và BKS năm 2023”

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 18 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
V/v: Trả Thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2023

Kính thưa Đại hội!

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã thông qua tổng thù lao của thành viên Hội đồng quản trị là đồng và thù lao của thành viên Ban kiểm soát là 169.768.200 đồng cho năm tài chính 2022.

Dự kiến năm 2023 số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ vẫn giữ nguyên. Thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát phần lớn đều ở xa Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát sẽ phải dành nhiều thời gian và công sức hơn cho hoạt động của Công ty.

Căn cứ quy định pháp luật và điều kiện thực tiễn của Công ty, Hội đồng quản trị Kính trình đại hội thông qua tổng thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023 Kinh phí như đã chi trả năm 2022.

Trân trọng Kính trình!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông năm 2023,
- Lưu VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



BUI THỊ NGUYỄN HẠNH

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG THÁI BÌNH**

Số : 04/ TTr - HĐQT

“V/v dự án sản xuất quartz siêu trắng.”

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 18 tháng 4 năm 2023

**TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

*“Dự án sản xuất quartz siêu trắng,
tại Chi nhánh Xi măng Thái Bình tại Tiên Hải”*

Kính thưa Đại hội!

Chi nhánh Xi măng Thái Bình tại Tiên Hải đã dừng sản xuất Clinker từ năm 2015. Từ năm 2018 theo quy định của Ban quản lý khu Kinh tế và các khu công nghiệp của Tỉnh không bố trí các doanh nghiệp sản xuất Xi măng nằm trong khu công nghiệp nữa, HĐQT xét thấy để sử dụng có hiệu quả phần diện tích đất đã được Nhà nước cho thuê đến năm 2067 và khai thác, sử dụng một phần thiết bị máy móc hiện có tại Chi nhánh.

Hội đồng quản trị Kính trình đại hội đồng cổ đông năm 2023 thông qua “DỰ ÁN SẢN XUẤT QUARTZ SIÊU TRẮNG” tại KCN Tiên Hải, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình với các nội dung chủ yếu sau:

Dự án sản xuất Quartz siêu trắng (bột thạch anh) phục vụ cho ngành sản xuất gốm sứ... trên địa bàn KCN trong và ngoài tỉnh.

Công suất dự kiến: 45.000 tấn/năm.

Tổng vốn đầu tư thực hiện dự án: 75.000.000.000 đồng
(bằng chữ: Bảy mươi lăm tỷ đồng)

Trong đó:

+ Vốn góp: 15.000.000.000 đồng

+ Vốn huy động : 60.000.000.000 đồng

Hội đồng quản trị Kính trình đại hội thông qua.

Trân trọng Kính trình!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông năm 2023,
- Lưu VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



BÙI THỊ NGUYỄN HẠNH

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG THÁI BÌNH**

Số : 05/TTr - HĐQT

“Tờ trình về việc bổ sung lĩnh
vực Sản xuất kinh doanh”

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 18 tháng 4 năm 2023

**TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

“về việc bổ sung lĩnh vực sản xuất kinh doanh

vào Giấy đăng ký Doanh nghiệp”

Kính thưa Đại hội!

Hiện tại trong Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp của Công ty cổ phần xi măng Thái Bình đang đăng ký lĩnh vực sản xuất kinh doanh gồm:

- Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao. Chi tiết: Sản xuất xi măng (có mã 2394).
- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao (có mã 2395).
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Bán buôn xi măng (có mã 4663).
- Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh. Chi tiết: Bán lẻ xi măng (có mã 4752).

Kính trình Đại hội bổ sung lĩnh vực sản xuất kinh doanh vào Giấy đăng ký kinh doanh của Công ty. Lĩnh vực bổ sung là: Sản xuất kinh doanh các sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại” (có mã 2390).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng Kính trình!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông năm 2023.
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



BUI THI NGUYEN HANH

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG THÁI BÌNH**

Số : 06/ TTr - HĐQT

*“Tờ trình về việc bổ sung điều lệ
của Công ty”*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Bình, ngày 18 tháng 4 năm 2023

**TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
*“về việc bổ sung điều lệ Công ty, bổ sung lĩnh vực sản xuất kinh doanh”***

Kính thưa Đại hội!

Trong điều 3: lĩnh vực kinh doanh và mục tiêu hoạt động của Công ty

Mục 1 trong điều 3 của Điều lệ Công ty ghi:

1.Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:

- Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao. Chi tiết: Sản xuất xi măng (có mã 2394).
- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao (có mã 2395).
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Bán buôn xi măng (có mã 4663).
- Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh. Chi tiết: Bán lẻ xi măng (có mã 4752).

Căn cứ quy định pháp luật và điều kiện thực tiễn của Công ty, Kính trình Đại hội bổ sung vào Mục 1 – Điều 3 – Điều lệ Công ty lĩnh vực kinh doanh bổ sung là: Sản xuất kinh doanh các sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại” (có mã 2390).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng Kính trình!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông năm 2023,
- Lưu VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



BUI THỊ NGUYỄN HẠNH

Số: 38 /BC- HĐQT

Thái Bình, ngày 18 tháng 4 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA CỦA HĐQT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG KẾT CÔNG TÁC SXKD NĂM 2022 - NHIỆM KỲ 2018-2023
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG SXKD NĂM 2023 - NHIỆM KỲ 2023-2028
(Trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)**

Kính Thưa Đại hội!

Kính thưa các cổ đông của Công ty

Hôm nay chúng ta lại hội tụ về đây tiến hành đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ theo luật định nhằm đánh giá một năm, một nhiệm kỳ hoạt động, tổng kết, rút kinh nghiệm, cùng nhau tìm giải pháp với niềm tin, khát khao thành công mục tiêu tiếp tục ổn định và bền vững.

Thay mặt HĐQT, tôi xin gửi tới các quý vị Cổ đông lời chúc sức khỏe, gia đình hạnh phúc, an khang, thịnh vượng.

Cho phép tôi được trình bày trước Đại hội đồng cổ đông năm 2023: "**Báo cáo tổng kết công tác SXKD năm 2022 - Nhiệm kỳ 2018-2023 và Phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2023 - Nhiệm kỳ 2023-2028**" với nội dung cụ thể sau:

**PHẦN THỨ NHẤT
TỔNG KẾT CÔNG TÁC SXKD NĂM 2022 - NHIỆM KỲ 2018-2023**

Thưa Đại hội!

Thay mặt HĐQT Công ty tôi xin trình bày khái quát một số nét cơ bản về kết quả thực hiện các chỉ tiêu quan trọng đã được đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và nhiệm kỳ 2018-2023 thông qua để Đại hội tham khảo, tổng kết và rút kinh nghiệm từ đó hoạch định đúng đắn nhiệm vụ kinh tế, chính trị năm 2023 và nhiệm kỳ 2023- 2028

1/ Những thuận lợi và khó khăn

a/ Thuận lợi:

- Năm 2022 Công ty chúng ta vẫn khai thác hiệu quả năng lực các thiết bị đã đầu tư. Đây là điều kiện tiên quyết giúp chúng ta vượt qua một năm đầy sóng gió trong quá trình SXKD.

- Công ty chúng ta có đội ngũ Cán bộ giàu nhiệt huyết, quản lý công tâm có tâm và lực lượng lao động nhiệt tình, trách nhiệm, luôn chịu khó học hỏi, tìm tòi, sáng tạo cải tiến trong quá trình lao động sản xuất với phương châm: giảm thiểu chi phí, không ngừng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả.

- HĐQT Công ty luôn chủ động đưa ra những chủ trương, giải pháp, quyết sách, quyết định kịp thời, đúng đắn để Công ty ổn định và phát triển trước sự suy giảm của nền kinh tế toàn cầu và cơn bão giá về tài chính và sự biến đổi leo thang không ngừng của lãi suất Ngân hàng.

b/ Khó khăn:

- Nhiệm kỳ 2018-2023 cũng như năm 2022 với một kịch bản của nền kinh tế khó ai dự báo, sự trượt dốc của thị trường tài chính, đặc biệt là tình hình dịch bệnh

diễn ra rất phức tạp đình đốn sản xuất ở nhiều nơi. Công ty đã nỗ lực thực hiện nhiệm vụ của ĐHCĐ trong điều kiện vừa hoạt động kinh doanh vừa phòng, chống dịch nên việc thực hiện nhiệm vụ Sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn có thời điểm phải tạm dừng sản xuất.

- Ảnh hưởng của chiến tranh giữa Nga và Ukraine đã tác động đến nền kinh tế toàn cầu. Các chi phí xăng dầu, điện, nước, tiền lương, chi phí vận chuyển đều tăng. Mặt bằng lãi suất vẫn còn ở mức cao chưa kích thích được sản xuất.

- Nguồn nguyên liệu dân khan hiếm luôn ở tình trạng bất ổn, chất lượng không ổn định, nhà cung cấp luôn ép giá tăng cao.

- Cơ sở hạ tầng của chúng ta đã xuống cấp và lạc hậu, các thiết bị đã khai thác gần như cạn kiệt khả năng về công suất, chi phí năng lượng lớn, xử lý môi trường phức tạp. Đây cũng là vấn đề để Đại hội nhiệm kỳ này chúng ta thảo luận và đưa ra những quyết sách đúng đắn cho việc định hướng ổn định phát triển Công ty.

- Lực lượng lao động có kinh nghiệm thì ngày một thuyên giảm do tuổi cao, sức khỏe giảm sút, đó cũng là quy luật vì lực lượng này cũng đã đến lúc cần được nghỉ ngơi theo chế độ, lực lượng lao động trẻ có trình độ thì bổ sung không đáng kể, đồng nghĩa với trải nghiệm còn ít, nếu không điều chỉnh cân đối kịp thời và bồi dưỡng kèm cặp thường xuyên để bổ sung lực lượng nòng cốt sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD.

Trên đây là một số thuận lợi, khó khăn cơ bản trong quá trình thực hiện nhiệm vụ mà Đại hội cổ đông năm 2022 đã đặt ra. Với các giải pháp cơ bản đã được Đại hội cổ đông thông qua. HĐQT xin báo cáo đến toàn thể Quý vị cổ đông về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022; Kế hoạch hoạt động kinh doanh 2023, cụ thể như sau.

2/ Kết quả SXKD nhiệm kỳ 2018-2023.

| S T T | Chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2018 | Năm 2019 | Năm 2020 | Năm 2021 | Năm 2022 |
|-------------|-----------------------------|--------|-------------|---------------|-----------------|-------------|-------------|
| 1 | Tổng doanh thu | Tỷ VNĐ | 66,468 | 57,683 | 20,497 | 18,083 | 19,851 |
| 2 | Sản phẩm | | | | | | |
| | Nghiên Xi măng trắng | Tấn | 16.150 | 13.768 | 12.400 | 10.251 | 5.706 |
| | Tiêu thụ Xi măng trắng | Tấn | 16.148 | 14.469 | 12.273 | 10.675 | 5.706 |
| | Tiêu thụ Clinker XMT | Tấn | 14.000 | 12.105 | 20.600 | 19.263 | 6.678 |
| 3 | Nung luyện Clinker | Tấn | 20.729 | 24.363 | 20.600 | 19.263 | 10.957 |
| 4 | Thu nhập BQ: người/tháng | VNĐ | 4.500.000 | 5.000.000 | 5.500.000 | 6.000.000 | 6.000.000 |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | VNĐ | 626.520.000 | (709.931.000) | (2.062.714.000) | 112.480.000 | 346.834.000 |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | VNĐ | 473.208.000 | (709.931.000) | (2.062.714.000) | 112.480.000 | 346.834.000 |
| 7 | Cổ tức | % | | | | | |

3. Đánh giá chung về việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2022 - Nhiệm kỳ 2018-2023.

5 năm vừa qua thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2018-2023 bên cạnh những thuận lợi do tiến trình đổi mới và hội nhập Quốc tế đem lại, Công ty chúng ta cũng gặp nhiều khó khăn, thách thức do những yếu kém vốn có của nền kinh tế, thiên tai, của đại dịch bệnh Covid-19, diễn biến phức tạp của tình hình

thế giới và khu vực, tác động của khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu, những thay đổi vĩ mô về chính sách tiền tệ, tiền lương, sự biến động phức tạp về giá cả nguyên nhiên vật liệu. Trong bối cảnh đó cán bộ công nhân viên Công ty đã nỗ lực phấn đấu vượt qua thách thức để đạt được những kết quả quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu mà đại hội nhiệm kỳ đã đề ra. Nội bật là:

- Về cơ bản chúng ta vẫn duy trì sản xuất kinh doanh, đảm bảo được đời sống việc làm, từng bước nâng cao thu nhập, thực hiện đầy đủ chế độ cho người lao động, hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách cho Nhà nước.

- Trong quá trình SXKD chúng ta đã không ngừng áp dụng các giải pháp cải tiến kỹ thuật, chú trọng công tác đầu tư để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm chi phí giá thành, điều hành sản xuất theo cơ chế thị trường.

Tuy nhiên bên cạnh những thành tích đã đạt được còn rất nhiều tồn tại, yếu kém cần khắc phục đó là:

- **Về quản lý điều hành sản xuất:**

Do lịch sử để lại nên việc tổ chức sản xuất chưa khoa học, chưa hợp lý dẫn đến trong sản xuất còn để xảy ra lãng phí, chậm đổi mới tư duy, xử lý các tình huống sản xuất kinh doanh chậm, dẫn tới mất thời cơ trong điều kiện có thể để tăng trưởng sản xuất.

Việc phối kết hợp giữa xưởng sản xuất với các phòng ban đôi khi chưa nhịp nhàng ăn khớp còn chồng chéo, trách nhiệm công việc còn hạn chế cho nên hiệu quả công việc chưa đạt tiêu chí đề ra.

- **Về ý thức người lao động:** Nói chung cả gián tiếp và trực tiếp sản xuất chưa có ý thức trách nhiệm cao với công việc mình đảm nhận, phong cách làm việc còn mang tính sản xuất nhỏ, chấp hành giờ giấc làm việc chưa nghiêm túc.

Nhìn lại kết quả SXKD của cả một nhiệm kỳ, cùng nhau suy ngẫm chúng ta thấy mặc dù khó khăn chồng chất khó khăn, thách thức luôn song hành trong cơ chế thị trường đầy nghiệt ngã, nhưng bằng nội lực và niềm tin chúng ta đã vượt lên chính mình để chúng ta có được kết quả như hôm nay, tuy còn khiêm tốn nhưng rất đáng trân trọng.

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA XƯỞNG SX VÀ CÁC PHÒNG BAN

a/ Xưởng sản xuất

Đáp ứng cơ bản được yêu cầu tiêu thụ sản phẩm theo cơ chế thị trường, Chủ động trong điều hành góp phần ổn định sản xuất, CBCN Lao động đã có nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tăng năng suất, giảm chi phí điện năng, đặc biệt là tiêu hao nhiên liệu trong quá trình nung luyện Clinker giảm, góp phần hiệu quả vào việc giảm giá thành để tăng sức cạnh tranh của sản phẩm.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ còn sơ suất để xảy ra mất an toàn, tai nạn không đáng có, cần phải chấp hành nghiêm chỉnh quy định về an toàn vệ sinh công nghiệp và phòng chống cháy nổ, đẩy mạnh hơn nữa phong trào thi đua tiết kiệm, chấp hành ý thức tổ chức kỷ luật và các quy trình quy phạm một cách nghiêm túc, phát huy tính năng động sáng tạo và trí tuệ của tập thể CBCN Lao động lành nghề, để việc cải tiến hợp lý hoá sản xuất có chi phí là thấp nhất và đạt kết quả cao nhất.

b/ Phòng kế toán tài chính

- Chuẩn bị tốt nguồn vốn cho sản xuất, cho việc xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn nội bộ, thanh quyết toán, giải quyết kịp thời theo luật định.

- Hạch toán kế toán theo đúng luật định tạo điều kiện cho HĐQT, Ban Giám đốc Công ty kịp thời đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh và điều chỉnh quá trình hoạt động cho phù hợp với tiến trình phát triển của doanh nghiệp, góp phần làm cho năm tài chính của Công ty đạt mục tiêu đề ra.

- Báo cáo kịp thời và minh bạch tình hình hoạt động SXKD theo quy định của Luật Chứng khoán trên các phương tiện thông tin đại chúng để các nhà đầu tư có đầy đủ thông tin cần thiết, lựa chọn hình thức đầu tư thích hợp. Đây cũng là cơ hội để chúng ta huy động mọi nguồn lực một cách tốt nhất giúp Công ty phát triển.

- Theo dõi chặt chẽ các hợp đồng kinh tế, tham mưu giúp Tổng Giám đốc quản lý chặt chẽ giá cả đầu vào và định giá đầu ra của sản phẩm để nền tài chính của Công ty luôn an toàn.

c/ Phòng Khoa học công nghệ

- Công tác chất lượng sản phẩm là yếu tố quan trọng quyết định sự tồn tại và phát triển của Công ty. Tuy nhiên hoạt động của phòng chưa ngang tầm nhiệm vụ, phòng KHCN phải thực sự khoa học, đi sâu đi sát sản xuất, phát hiện kịp thời các vấn đề bất cập phát sinh và sai sót trong quy trình công nghệ, tư vấn cho Tổng Giám đốc những vấn đề mới, tích cực trong quy trình tạo sản phẩm để sản phẩm của Công ty luôn ổn định về chất lượng.

- Phòng KHCN cần chủ động đề xuất và nghiên cứu sản phẩm mới, tham mưu cho HĐQT kế hoạch đa dạng hoá sản phẩm, đưa sản phẩm mới tham gia cùng sản phẩm truyền thống.

d/ Phòng TCHC - LĐTL

- Chủ động lập phương án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kế cận, đủ sức đảm đương nhiệm vụ SXKD trong cơ chế thị trường, đồng thời bám sát sản xuất để phát hiện những yếu tố bất hợp lý trong vấn đề lao động tiền lương, bố trí nhân lực từng bộ phận, giám sát việc thực hiện các nội quy quy định của Công ty, sàng lọc những trường hợp yếu kém về trình độ, thiếu trách nhiệm để giáo dục rèn luyện.

- Theo dõi và thực hiện đầy đủ mọi chế độ chính sách cho người lao động.

- Thanh toán tiền lương, các chế độ kịp thời theo quy định.

- Điều chỉnh để hoàn thiện việc xây dựng đơn giá định mức tiền lương, góp phần bình ổn mặt bằng thu nhập của người lao động, phù hợp với từng vị trí, công việc, công đoạn trong quá trình SXKD.

Tuy nhiên, hoạt động của phòng hiện nay còn nhiều thụ động, chưa tham mưu giúp Tổng Giám đốc lựa chọn tuyển dụng được người hiền tài về đầu quân cho Công ty.

PHẦN THỨ HAI
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD, NĂM 2023
NHIỆM KỲ 2023- 2028

I/ Những khó khăn, thuận lợi cơ bản:

1/ Thuận lợi:

Diễn biến thị trường đã có chiều hướng tích cực, thị phần từng bước được mở rộng và phát triển.

Chúng ta có đội ngũ cán bộ năng động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, giàu kinh nghiệm trong nghề và đang dần bổ sung những lực lượng trẻ năng động sáng tạo trong SXKD.

2/ Khó khăn:

Diễn biến tiêu cực của thị trường bất động sản đã làm ảnh hưởng đến tốc độ tiêu thụ Xi măng nói chung và Xi măng trắng nói riêng.

Nguồn tài nguyên phục vụ cho sản xuất ngày càng bất ổn. Giá nguyên, nhiên vật liệu cho quá trình SXKD tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường đặc biệt là điện, than, xăng dầu làm ảnh hưởng rất lớn đến giá thành sản phẩm.

Những biến động vĩ mô về chính sách tiền lương, lãi suất Ngân hàng, giá cả tiêu dùng cũng tác động không nhỏ đến chi phí trong quá trình SXKD.

Thời tiết diễn biến phức tạp gây ảnh hưởng rất lớn cho việc chuẩn bị nguyên liệu khô phục vụ sản xuất. Hậu quả đại dịch bệch còn để lại nhiều khó khăn rủi ro lớn.

Chúng ta chưa có đủ giải pháp để giảm tiêu hao nhiên liệu/tấn Clinker xuống hơn nữa, chưa có thiết bị tiên tiến hợp lý phục vụ cho việc cung cấp nhiên liệu thay thế những nhiên liệu đất tiền để nung luyện Clinker.

Nguồn lực cho quá trình hoạt động và phát triển của doanh nghiệp còn thiếu và chưa đồng bộ.

Trước những thuận lợi khó khăn cơ bản trên, bước vào năm 2023, HĐQT Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2023 - Nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

II/ Kế hoạch SXKD nhiệm kỳ 2023-2028:

| ST T | Chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2023 | Năm 2024 | Năm 2025 | Năm 2026 | Năm 2027 |
|------|-------------------------------|------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| 1 | Tổng doanh thu | Tỷ | 20. | 20. | 28. | 33. | 45. |
| 2 | Sản phẩm | | | | | | |
| | Nghiên Xi măng trắng | Tấn | 7000 | 7000 | 7500 | 7500 | 7500 |
| | Tiêu thụ Xi măng trắng | Tấn | 7000 | 7000 | 7500 | 7500 | 7500 |
| | Tiêu thụ Clinker XMT | Tấn | 20.000 | 20.000 | 20.000 | 20.000 | 20.000 |
| 3 | Nung luyện Clinker | Tấn | 20.000 | 20.000 | 20.000 | 20.000 | 20.000 |
| 4 | Thu nhập BQ: đ/người/tháng | Triệu đồng | 7,5 triệu | 7,5 triệu | 8.0 triệu | 8,5 triệu | 9.0 triệu |
| 5 | Sản phẩm tại chi nhánh TH | | | | 3.000 tấn | 5.000 tấn | 10.000tấn |
| 6 | Lợi nhuận trước thuế | VNĐ | 500.triệu | 500.triệu | 600 triệu | 800.triệu | 01 tỷ |
| 7 | Cổ tức | % | | | | | |

. Kế hoạch lao động:

- Tổng số CB công nhân lao động hiện tại 78 người.
 - Trong năm kế hoạch nếu thiếu lao động sẽ tiến hành tuyển lao động mới có trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu công nghệ.
 - Tiền lương bình quân người lao động: 7,5 triệu đồng/người/tháng.
- Để đạt được những mục tiêu chủ yếu nêu trên cần phải thực hiện các giải pháp sau:

III/ Các giải pháp:

1. Công tác tổ chức cán bộ và tổ chức sản xuất:

- Tiếp tục rà soát, bố trí sắp xếp cán bộ đúng người đúng việc trên cơ sở vì công việc mà bố trí người phụ trách, lựa chọn những cán bộ có tâm, có tài vì sự phát triển bền vững của Công ty, đủ sức hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường công tác tuyển dụng, bồi dưỡng đào tạo cán bộ kế cận cho doanh nghiệp đảm bảo cho doanh nghiệp có đội ngũ cán bộ đủ sức, đủ tài, đủ tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ thời kỳ hội nhập.

- Sắp xếp lao động phù hợp để sản xuất ổn định, trường hợp nếu thiếu lao động trong dây chuyền sẽ cân nhắc việc thuê khoán lao động ngoài theo thời vụ hoặc tiếp tục đầu tư máy móc cơ giới hoá những khâu có thể trong dây chuyền sản xuất.

2. Giải pháp thị trường:

Ổn định, đổi mới và phát triển thị trường là vấn đề then chốt quyết định sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp vì vậy công tác thị trường phải không ngừng đổi mới và hoàn thiện, tăng cường khâu tiếp thị để mở rộng thị phần, phát triển thị trường, nâng cao trình độ và nghiệp vụ bán hàng, bán hàng qua nhiều kênh, thiết lập chi nhánh, các tổng kho phân phối cho các đại lý và các hộ tiêu thụ một cách hợp lý tổ chức tốt dịch vụ chăm sóc khách hàng.

Từng bước tiếp cận thị trường khu vực và thị trường Thế giới, hoàn thiện kỹ năng xuất nhập khẩu, giới thiệu sản phẩm và hình ảnh Công ty tới bề bạn năm châu.

Tìm kiếm, khai thác sản phẩm mới trên cơ sở khai thác công năng các thiết bị công nghệ sẵn có của Công ty.

3. Giải pháp về vật tư nguyên nhiên vật liệu

- Đáp ứng đầy đủ nguyên nhiên vật liệu đầu vào phục vụ sản xuất theo các yêu cầu chất lượng do công nghệ đặt ra.

- Tìm kiếm nguồn nguyên liệu phù hợp, ổn định lâu dài, giá thành hạ.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể các loại vật tư, thiết bị, phụ tùng thay thế để sản xuất liên tục, không bị gián đoạn.

4. Giải pháp về chất lượng:

Đây là khâu trọng yếu để nâng cao vị thế của sản phẩm và hình ảnh trên thương trường, vì vậy công tác chất lượng phải được kiểm soát chặt chẽ từ vật tư đầu vào đến sản phẩm đầu ra, chất lượng là cả một quá trình, mọi quy trình phải được chấp hành nghiêm túc, phải thực hiện phòng ngừa là chính - khắc phục sửa chữa sự cố là nhất thời và hạn chế tối đa các sai phạm, sự cố xảy ra làm mất uy tín sản phẩm.

5. Giải pháp về công nghệ:

Chủ động tiếp thu những thành tựu khoa học đã được triển khai trong và ngoài nước, áp dụng một cách hiệu quả.

Phối hợp kết hợp chặt chẽ giữa các phòng ban xưởng sản xuất, tìm kiếm giải pháp công nghệ hợp lý, để tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.

6. Giải pháp về tài chính:

- Huy động mọi nguồn lực, sử dụng đồng vốn hiệu quả, quay vòng vốn nhanh, dự trữ đúng mức, phân loại khách hàng để cung cấp hàng hoá, phải hết sức khoa học và nghệ thuật trong tiêu thụ sản phẩm, không để khách hàng lợi dụng chiếm dụng vốn, nợ đọng dây dưa khó đòi.

- Quản lý chặt chẽ việc mua bán vật tư nguyên nhiên vật liệu, hợp đồng phải được soạn thảo theo đúng quy trình, quy định pháp luật, hạn chế tối đa vật tư hàng hoá không có VAT.

- Báo cáo hạch toán kế toán định kỳ để phân tích kết quả SXKD, kịp thời phát hiện những phát sinh tiêu cực, bất cập tác động xấu trong quá trình SXKD

7. Chăm lo lợi ích người lao động và làm tròn nghĩa vụ với Nhà nước.

Bổ trí đầy đủ việc làm cho số lao động hiện có của Công ty, đảm bảo thu nhập ổn định, bảo đảm quyền, lợi ích của người lao động theo quy định của pháp luật về lao động, thực hiện chế độ BHXH, BHYT cho người lao động theo quy định của pháp luật về bảo hiểm để người lao động yên tâm lao động sản xuất, tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho người lao động, phát hiện bệnh nghề nghiệp xử lý kịp thời và có hướng sắp xếp lao động cho hợp lý.

8. Công tác Đảng - Đoàn thể và phong trào thi đua

- Xây dựng chi bộ trong sạch vững mạnh, vận động quần chúng, công nhân lao động hoàn thành nhiệm vụ chính trị đã đề ra.

- Chăm lo công tác Công đoàn, tạo điều kiện thuận lợi để hai tổ chức này hoạt động có hiệu quả, từ đó đẩy lên các phong trào thi đua thiết thực, phát hiện các nhân tố tích cực, biểu dương tạo khí thế thi đua sôi nổi, động viên CBCN lao động kịp thời để mọi người đóng góp tích cực hơn nữa vào sự nghiệp chung của Công ty.

- Xây dựng nếp sống văn hoá doanh nghiệp, chăm lo, thăm hỏi, chia vui kịp thời, tạo điều kiện cho mọi thành viên có cuộc sống tinh thần vui vẻ hạnh phúc dưới mái nhà chung là Công ty.

Đó là 8 giải pháp để thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2023, nhiệm kỳ 2023-2028.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2022 nhiệm kỳ 2018-2023 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2023 nhiệm kỳ 2023- 2028 Kính đề nghị Đại hội xem xét, thông qua.

Xin chúc các vị Đại biểu cổ đông lời chúc Sức khoẻ - Hạnh phúc -Thành đạt.

Xin trân trọng cảm ơn./.

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG THÁI BÌNH
CHỦ TỊCH HĐQT



BÙI THỊ NGUYỄN HẠNH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

(Trình tại Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2023)



- Kính thưa:** - **Đoàn Chủ tịch Đại hội**
- **Kính thưa quý vị Cổ đông!**

Được sự phân công của Đoàn Chủ tịch Đại hội tôi xin phép được trình bày Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính 2022 với những nội dung cụ thể sau:

Kính thưa Đại hội thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022 của công ty đã thống nhất ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính năm 2022 của Công ty là Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

Qua kiểm toán cho năm tài chính 2022 của Công ty. Công ty Kiểm toán có ý kiến về Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty như sau:



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

| TÀI SẢN | MS | TM | 31/12/2022 | 01/01/2022 |
|--|------------|------------|-----------------------|-----------------------|
| | | | VND | VND |
| A - TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110+130+140+150) | 100 | | 19.459.954.528 | 18.327.263.709 |
| I. Tiền và các khoản tương đương tiền | 110 | 5.1 | 581.185.152 | 37.527.557 |
| 1. Tiền | 111 | | 581.185.152 | 37.527.557 |
| III. Các khoản phải thu ngắn hạn | 130 | | 7.462.615.701 | 4.323.570.545 |
| 1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng | 131 | 5.2 | 4.669.210.954 | 4.214.349.435 |
| 2. Trả trước cho người bán ngắn hạn | 132 | | 1.217.000.000 | - |
| 3. Phải thu ngắn hạn khác | 136 | 5.3 | 1.897.717.347 | 430.533.710 |
| 4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi | 137 | 5.4 | (321.312.600) | (321.312.600) |
| IV. Hàng tồn kho | 140 | 5.5 | 11.416.153.675 | 13.960.213.630 |
| 1. Hàng tồn kho | 141 | | 11.416.153.675 | 13.960.213.630 |
| V. Tài sản ngắn hạn khác | 150 | | - | 5.951.977 |
| 1. Chi phí trả trước ngắn hạn | 151 | 5.6 | - | 1.315.003 |
| 2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước | 153 | 5.10 | - | 4.636.974 |
| B - TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 220+240+260) | 200 | | 6.410.165.728 | 6.614.781.348 |
| II. Tài sản cố định | 220 | | 3.673.831.613 | 5.562.116.239 |
| 1. Tài sản cố định hữu hình | 221 | 5.7 | 3.673.831.613 | 5.562.116.239 |
| - Nguyên giá | 222 | | 55.758.133.759 | 65.212.882.667 |
| - Giá trị hao mòn lũy kế | 223 | | (52.084.302.146) | (59.650.766.428) |
| 2. Tài sản cố định vô hình | 227 | 5.8 | - | - |
| - Nguyên giá | 228 | | 33.500.000 | 33.500.000 |
| - Giá trị hao mòn lũy kế | 229 | | (33.500.000) | (33.500.000) |
| IV. Tài sản dở-dang dài hạn | 240 | | 2.584.957.861 | 781.108.804 |
| 1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang | 242 | | 2.584.957.861 | 781.108.804 |
| VI. Tài sản dài hạn khác | 260 | | 151.376.254 | 271.556.305 |
| 1. Chi phí trả trước dài hạn | 261 | 5.6 | 151.376.254 | 271.556.305 |
| TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100+200) | 270 | | 25.870.120.256 | 24.942.045.057 |

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

| NGUỒN VỐN | MS | TM | 31/12/2022 | 01/01/2022 |
|---|------------|------|-----------------------|-----------------------|
| | | | VND | VND |
| C- NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310) | 300 | | 5.495.145.475 | 4.913.904.401 |
| I- Nợ ngắn hạn | 310 | | 5.495.145.475 | 4.913.904.401 |
| 1. Phải trả người bán ngắn hạn | 311 | 5.9 | 2.950.236.115 | 2.208.513.934 |
| 2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | 313 | 5.10 | 302.326.034 | 604.531.241 |
| 3. Phải trả người lao động | 314 | | 880.001.239 | 683.891.139 |
| 4. Chi phí phải trả ngắn hạn | 315 | 5.11 | 44.000.000 | 40.000.000 |
| 5. Phải trả ngắn hạn khác | 319 | 5.12 | 465.357.421 | 509.743.421 |
| 6. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn | 320 | 5.13 | - | - |
| 7. Quỹ khen thưởng phúc lợi | 322 | | 853.224.666 | 867.224.666 |
| D- VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410) | 400 | | 20.374.974.781 | 20.028.140.656 |
| I- Vốn chủ sở hữu | 410 | 5.14 | 20.374.974.781 | 20.028.140.656 |
| 1. Vốn góp của chủ sở hữu | 411 | | 15.102.800.000 | 15.102.800.000 |
| <i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i> | 411a | | 15.102.800.000 | 15.102.800.000 |
| 2. Vốn khác của chủ sở hữu | 414 | | 1.125.670.663 | 1.125.670.663 |
| 3. Quỹ đầu tư phát triển | 418 | | 3.485.918.238 | 3.485.918.238 |
| 4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 421 | | 660.585.880 | 313.751.755 |
| <i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước</i> | 421a | | 313.751.755 | 201.271.460 |
| <i>LNST chưa phân phối kỳ này</i> | 421b | | 346.834.125 | 112.480.295 |
| TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300+400) | 440 | | 25.870.120.256 | 24.942.045.057 |

Người lập



Nguyễn Thị Phương

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Lan

Thái Bình, ngày 22 tháng 3 năm 2023

Tổng Giám đốc



Phạm Văn Hệ

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

| CHỈ TIÊU | MS | TM | Năm 2022 | Năm 2021 |
|---|----|-----|----------------|----------------|
| | | | VND | VND |
| 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 01 | 6.1 | 19.851.530.314 | 18.083.571.966 |
| 2. Các khoản giảm trừ doanh thu | 02 | | - | - |
| 3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01-02) | 10 | | 19.851.530.314 | 18.083.571.966 |
| 4. Giá vốn hàng bán | 11 | 6.2 | 15.519.036.995 | 14.137.674.310 |
| 5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10-11) | 20 | | 4.332.493.319 | 3.945.897.656 |
| 6. Doanh thu hoạt động tài chính | 21 | 6.3 | 706.515 | 212.282 |
| 7. Chi phí tài chính | 22 | 6.4 | - | 13.286.958 |
| Trong đó: Chi phí lãi vay | 23 | | - | 13.286.958 |
| 8. Chi phí bán hàng | 25 | | - | - |
| 9. Chi phí quản lý doanh nghiệp | 26 | 6.5 | 4.003.157.303 | 3.864.149.966 |
| 10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20+(21-22)-(25+26)} | 30 | | 330.042.531 | 68.673.014 |
| 11. Thu nhập khác | 31 | 6.6 | 50.253.921 | 48.000.003 |
| 12. Chi phí khác | 32 | 6.6 | 33.462.328 | 4.192.722 |
| 13. Lợi nhuận khác (40 = 31-32) | 40 | 6.6 | 16.791.593 | 43.807.281 |
| 14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30+40+45) | 50 | | 346.834.124 | 112.480.295 |
| 15. Chi phí thuế TNDN hiện hành | 51 | 6.7 | - | - |
| 17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50-51-52) | 60 | | 346.834.124 | 112.480.295 |
| 18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 70 | 6.8 | 229,65 | 74,48 |

Người lập



Nguyễn Thị Phương

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Lan

Thái Bình, ngày 22 tháng 3 năm 2023

Tổng Giám đốc



Phạm Văn Hề

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(theo phương pháp trực tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

| CHỈ TIÊU | MS | TM | Năm 2022 VND | Năm 2021 VND |
|--|-----------|------------|--------------------|------------------------|
| I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh | | | | |
| 1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác | 01 | | 21.579.554.221 | 20.532.730.944 |
| 2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ | 02 | | (9.351.977.367) | (7.146.213.958) |
| 3. Tiền chi trả cho người lao động | 03 | | (7.108.928.700) | (7.177.878.295) |
| 4. Tiền chi trả lãi vay | 04 | | - | (88.874.725) |
| 5. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh | 06 | | 7.797.192.873 | 980.095.586 |
| 6. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh | 07 | | (12.399.183.577) | (3.481.695.683) |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh | 20 | | 516.657.450 | 3.618.163.869 |
| II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư | | | | |
| 1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác | 21 | | (23.706.370) | (758.543.478) |
| 2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác | 22 | | 50.000.000 | - |
| 3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia | 27 | | 706.515 | 212.282 |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư | 30 | | 27.000.145 | (758.331.196) |
| III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính | | | | |
| 1. Tiền thu từ đi vay | 33 | | 3.700.000.000 | 2.290.000.000 |
| 2. Tiền trả nợ gốc vay | 34 | | (3.700.000.000) | (5.142.000.000) |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính | 40 | | - | (2.852.000.000) |
| Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (20+30+40) | 50 | | 543.657.595 | 7.832.673 |
| Tiền và tương đương tiền đầu kỳ | 60 | | 37.527.557 | 29.694.884 |
| Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ | 61 | | - | - |
| Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (50+60+61) | 70 | 5.1 | 581.185.152 | 37.527.557 |

Người lập

Nguyễn Thị Phương

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Lan

Thái Bình, ngày 22 tháng 3 năm 2023
Tổng Giám đốc



Phạm Văn Hề

Trên đây là toàn bộ Báo cáo tài chính đã được Kiểm toán cho năm tài chính 2022. Kính trình Đại hội cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng báo cáo!

Kính chúc sức khỏe các cổ đông dự đại hội hôm nay.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN
KẾ TOÁN TRƯỞNG

C I



NGUYỄN THỊ LAN



BAN KIỂM SOÁT

Thái Bình, ngày 18 tháng 04 năm 2023



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG
NHIỆM VỤ NĂM 2023**

“Trình tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023”

Kính thưa: - Đoàn chủ tịch đại hội.

- Kính thưa Quý vị Cổ đông!

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ của Công ty cổ phần Xi măng Thái Bình, Ban kiểm soát báo cáo quá trình thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

1, Kết quả thực hiện nhiệm vụ Ban kiểm soát năm 2022 :

1. 1/ Thực hiện chức năng kiểm soát:

- Thường xuyên tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, đóng góp ý kiến báo cáo và đề xuất một số nội dung trong quá trình soạn thảo và thực thi các quy chế, nghị quyết của Hội đồng quản trị và quyết định của Công ty.

- Ban kiểm soát định kỳ họp hàng quý để đánh giá kiểm điểm việc thực hiện chức năng kiểm soát quý trước đề ra nhiệm vụ quý tiếp theo.

- Thực hiện vai trò giám sát tại Công ty: Kiểm tra việc trích lập các quỹ, quản lý sử dụng hạch toán các quỹ từ lợi nhuận, tình hình nộp ngân sách, thẩm tra báo cáo tài chính theo định kỳ 06 tháng, cả năm, báo cáo quyết toán tiền lương, đơn giá tiền lương.

Giám sát việc định mức tiêu hao vật tư sản phẩm, tham gia kiểm kê giữa năm và cuối năm. Phối hợp với đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính và kiến nghị về công tác quản lý tài chính của Công ty.

- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện các nội dung Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2022; Xem xét tính phù hợp của các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.

- Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành và các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh. Kết quả cụ thể như sau :

2.1/Tình hình thực hiện các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022:



1.1 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận :

| ST T | Nội dung | Kế hoạch năm 2022 | Thực hiện năm 2022 | Tỷ lệ hoàn thành 2017 (%) |
|------|--|-------------------|--------------------|---------------------------|
| 1 | Tổng sản lượng: sản xuất - Clinker - Xi măng | 17.000 13.000 | 10.957 5.706 | 64,4% 43,8% |
| 2 | Tiêu thụ - Xi măng - Clinker | 12.700 4.000 | 5.706 6.678 | 45% 167% |
| 3 | Tổng Doanh thu | 20 tỷ đồng | 19,851 tỷ đồng | 99,2% |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | 400 triệu đồng | 346,834 triệu đồng | 86,7% |

Ban kiểm soát thống nhất toàn bộ số liệu báo cáo kết quả SXKD mà HĐQT và Ban TGD đã trình bày. HĐQT đã đẩy mạnh công tác giám sát, điều hành với Ban Tổng giám đốc và các phòng ban để triển khai thực hiện theo đúng nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết của HĐQT và điều lệ của Công ty.

3.1/ Thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2022.

- Tổng thù lao và tiền lương cho các thành viên Ban kiểm soát trong năm 2022 là : 37,648,800 đ

Thực hiện đúng việc chi trả theo Nghị quyết ĐHĐCĐ; Công ty không phát sinh chi phí khác cho hoạt động của Ban Kiểm soát.

- Năm 2022; HĐQT đã lựa chọn đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt nam là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022 của Công ty

2.2 Kết quả thẩm định :

- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam thực hiện kiểm toán. Ban Kiểm soát cũng đã thẩm định và xác nhận:

- Báo cáo tài chính đã được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán của Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan. Các chính sách, ước tính kế toán là phù hợp. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, kết quả kinh doanh cũng như luân chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính 2022.

- Các chứng lý và hệ thống sổ sách kế toán của Công ty phản ánh tình hình tài sản ngày 31/12/2022 là 25.870.120.256 đồng là có căn cứ minh bạch và hiệu

quả hoạt động SXKD trước thuế là : 346.834.124 đồng đã được Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam kiểm toán là xác đúng.

3.2/ Báo cáo về hoạt động quản trị điều hành và các mặt hoạt động của Công ty

3.1 . Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm HĐQT đã tổ chức các phiên họp theo định kỳ và không định kỳ, các cuộc họp đều tuân thủ các quy định của Điều lệ và quy chế quản trị nội bộ của công ty. Trong các cuộc họp các thành viên đều tham dự đầy đủ, các quyết định thông qua tại phiên họp đều được HĐQT thống nhất ý kiến cao. Các nội dung đều mang tính thiết thực và kịp thời định hướng cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3.2 Hoạt động của Ban điều hành

- Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện đúng nội dung các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Về việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh: Tổng giám đốc Công ty cùng Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế trên thị trường.

- Về công tác tài chính: Công ty thực hiện tốt công tác quản trị dòng tiền đảm bảo nguồn tài chính cho nhu cầu nguyên nhiên vật liệu phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Về các công tác tổ chức và lao động tiền lương, Công ty đã điều chỉnh phương pháp nộp BHXH phù hợp với luật doanh nghiệp và luật BHXH, thực hiện tốt các chế độ chính sách và thanh toán tiền lương thưởng kịp thời cho người lao động.

4. Các kiến nghị, đề xuất :

- Bổ sung, hoàn thiện quy chế phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát để việc giám sát, quản lý hoạt động SXKD của đơn vị đúng nguyên tắc, tránh các rủi ro về pháp lý.

- Ban Tổng giám đốc cần tăng năng lực cạnh tranh thông qua các chính sách bán hàng phù hợp tại từng thời điểm để thu hút khách hàng, tăng doanh thu và giảm lượng hàng tồn kho.

- Công ty cần có kế hoạch bổ xung nâng cao năng lực tài chính, sử dụng vốn có hiệu quả, quay vòng vốn nhanh để tình hình tài chính ổn định trong hoàn cảnh thị trường còn nhiều khó khăn và các đối thủ cạnh tranh đang phát triển khá mạnh.

- Đẩy mạnh các biện pháp nhằm hạ giá thành sản xuất, tiết kiệm chi phí quản lý để tăng hiệu quả từ hoạt động SXKD.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA BKS NĂM 2023.



Để hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo qui định của Điều lệ Công ty, kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2023 của Ban Kiểm soát tập trung vào một số nhiệm vụ quan trọng, chủ yếu sau:

- Định kỳ kiểm tra giám sát việc thực hiện, chấp hành các chính sách, chế độ quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết, quyết định đã được HĐQT Công ty ban hành;

- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính định kỳ để kiểm soát công tác hạch toán kinh doanh;

- Thực hiện các công tác đột xuất khác mà HĐQT hoặc các cổ đông yêu cầu trong phạm vi chức năng của Ban Kiểm soát được quy định.

- Trong năm 2023, BKS sẽ phối hợp chặt chẽ hơn nữa với các bộ phận chuyên môn trong Công ty để định kỳ có kế hoạch kiểm tra các mặt hoạt động của toàn Công ty. Trên cơ sở đó, Ban Kiểm soát sẽ kiến nghị với HĐQT và Ban TGD để có các điều chỉnh, bổ sung các giải pháp nhằm đảm bảo cho công tác quản lý được chặt chẽ, đúng qui tắc, tránh được các rủi ro.

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2023. Kính trình Đại hội cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng báo cáo!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

TRẦN THỊ MAI HƯƠNG

